

Chuẩn bị bước vào năm học mới đồng nghĩa với việc các kỳ thi kiểm tra chất lượng đầu vào sẽ diễn ra nhằm đánh giá sơ bộ năng lực của các em, từ đó có định hướng phân lớp và học tập phù hợp nhất.

Để phục vụ ôn thi chất lượng đầu năm, chúng tôi xin giới thiệu **Bộ đề thi khảo sát lớp 9 môn Tiếng Anh năm 2022 Phần 1** từ hệ thống đề thi để giúp các em ôn luyện hiệu quả. Mời các bạn tham khảo chi tiết dưới đây.

### ***Bộ đề thi khảo sát chất lượng đầu năm lớp 9 môn Anh năm 2022***

Mời quý thầy cô và các em theo dõi chi tiết dưới đây:

### **Đề khảo sát chất lượng đầu năm lớp 9 môn Tiếng Anh năm 2022 số 1**

#### **PHẦN A: NGŨ ÂM (1,0 điểm)**

#### **1. Chọn từ có phần gạch chân được phát âm khác so với các từ còn lại.**

1. A. stamps B. clubs C. weeks D. cats
2. A. advise B. despite C. children D. surprise

#### **2. Chọn từ có trọng âm chính rơi vào vị trí khác so với các từ còn lại.**

1. A. destroy B. attend C. father D. receive
2. A. mistake B. listen C. doctor D. happen

#### **PHẦN B: NGŨ PHÁP VÀ TỪ VỰNG (4,0 điểm)**

#### **I. Cho dạng đúng của các từ trong ngoặc để hoàn thành các câu sau.**

1. My brother often (go) \_\_\_\_\_ to school by bike every day.
2. If we use water carefully, more people (have) \_\_\_\_\_ fresh water.
3. My father enjoys (watch) \_\_\_\_\_ television in the evenings.
4. Nga (stay) \_\_\_\_\_ with her sister since January.

5. The children ( play)\_\_\_\_\_football at the moment.
6. When I (come) \_\_\_\_\_ home from work yesterday, my mother was cooking dinner.
7. I don' know many English words. I wish I (know) \_\_\_\_\_more English words.
8. Tuan and Huong (not/go) \_\_\_\_\_ to the cinema last night.

**II. Chọn một đáp án đúng trong số A, B, C hoặc D để hoàn thành mỗi câu sau.**

1. Could you \_\_\_\_\_ off the radio, please? It's very noisy.

A. turn

B. go

C. set

D. take

2. English \_\_\_\_\_ as a foreign language at most schools in Vietnam.

A. is teaching

B. are taught

C. is taught

D. will teach

3. My best friends often play tennis \_\_\_\_\_ Sundays.

A. at

B. on

C. for

D. in

4. We didn't go camping yesterday \_\_\_\_\_ it rained heavily.

A. because

B. although

C. Despite

D. In spite of

### III. Chọn một từ đúng trong ngoặc để hoàn thành mỗi câu sau.

1. We love \_\_\_\_\_ school because of its ancient beauty. (our/us)

2. He has worked as a singer \_\_\_\_\_ 5 years. (since/for)

3. I can cook \_\_\_\_\_ than my sister. (better/best)

4. Nam had a serious accident because he didn't drive \_\_\_\_\_. (careful/carefully)

### PHẦN C: ĐỌC HIỂU (2,5 điểm)

I. Đọc và chọn một từ thích hợp đã cho trong khung điền vào mỗi chỗ trống để hoàn thành đoạn văn sau.

ago                      started                      when                      move                      stay                      because

I come from Switzerland . I came to London six months (1) \_\_\_\_\_ to learn English. I haven't met many English people yet, only my teachers. I (2) \_\_\_\_\_ learning English at school in Switzerland (3) \_\_\_\_\_ I was eleven, so I have learned it for nearly ten years. At first, I didn't understand anything, but now my English has improved, I have just taken an exam. If I pass, I will (4) \_\_\_\_\_ to the next class. I am excited today(5) \_\_\_\_\_ my parents will come tomorrow to (6) \_\_\_\_\_ with me for a few days and I haven't seen them for a long time. They have never been to England and they can not speak English.

**II. Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi.**

Bill Gates was born in 1955 in Washington State. He grew up in a rich family. His parents sent him to a private school. There he met his business partner, Paul Allen. When they were in eighth grade, they were writing programs for business computers and making more.

In 1973, Gates was accepted at Harvard University. His parents were happy. They thought he would get over his obsession with computers and become a lawyer like his father. Two years later, Gates dropped out of Harvard to work on a computer program with his friend Allen. They worked eighteen hours a day in a dormitory room at Harvard. They were writing the program that would run one of the first personal computers. In 1975, they created a company called Microsoft to sell their product.

Allen became ill with cancer and left Microsoft in 1983. He recovered a few years later and started his own company. Meanwhile, Microsoft became a giant company. By 1990, at the age of thirty-four, Gates was the youngest billionaire in the history of the USA.

1. Where was Bill Gates born ?

.....  
.....

2. Was Bill Gates the youngest billionaire in the history of the USA at the age of 34 ?

.....  
.....

3. When was Gates accepted at Harvard University ?

.....  
.....

4. Why did Bill Gates and Paul Allen create Microsoft in 1975 ?

PHẦN D: VIẾT (2,5 điểm)

I. Viết lại các câu sau sao cho nghĩa không thay đổi so với câu ban đầu, bắt đầu bằng từ gợi ý.

1. They will build a new supermarket here.

A new supermarket .....

2. I spend three hours doing my homework everyday.

It takes .....

3. My father likes watching television every night.

My father enjoys .....

4. Although I left home early, I was late for the meeting.

Despite .....

II. Sắp xếp các từ, cụm từ cho sẵn thành câu hoàn chỉnh.

1. would / I / you / , / I / If / study / harder / were / .

.....

2. go swimming / he / when / used to / was / small / He / .

.....

Đề KSCL đầu năm môn Tiếng Anh 9 năm 2022 số 2

**I. Choose the word whose underlined part is pronounced differently (1.0 point)**

1. A. ou t            B. ro u nd    C. ab ou t    D. w ou ld
2. A. ch air            B. ch eck    C. ma ch ine    D. ch ild
3. A. h appy            B. h our    C. h igh        D. h otel
4. A. comp u lsory    B. p u t        C. c u t        D. h u rry
5. A. v i sit            B. cl i mate    C. h i gh        D. pr i mary

**II. Choose the best answer A, B, C or D to complete the sentences below (3.0 ps)**

1. \_\_\_\_\_ Kuala Lumpur, Ha Noi is a busy modern city

- A. As
- B. Such as
- C. Like
- D. Similar

2. I wish I \_\_\_\_\_ his name.

- A. knew
- B. know
- C. will know
- D. would know

3. We were having dinner \_\_\_\_\_ the telephone rang.

- A. since

B. for

C. until

D. when

4. The \_\_\_\_\_ language of Malaysia is Bahasa Malaysia.

A. international

B. national

C. continental

D. country

5. Buddhism is \_\_\_\_\_.

A. a country

B. a religion

C. an association

D. a region

6. Lan \_\_\_\_\_ the peaceful atmosphere while Maryam was praying.

A. enjoying

B. has enjoyed

C. enjoyed

D. enjoy

7. " I wish I \_\_\_\_\_ stay longer," Maryam said to Lan at the end of the week.

A. could

- B. can
- C. will
- D. may

8. Malaysia is divided \_\_\_\_\_ two regions: The East and the West Malaysia

- A. to
- B. on
- C. in
- D. into

9. Maryam was really \_\_\_\_\_ by the beauty of Ha Noi.

- A. impressed
- B. impress
- C. impression
- D. impressive

10. The United States has a \_\_\_\_\_ of around 250 million.

- A. introduction
- B. separation
- C. addition
- D. population

### III. Match each sentence in column A with its response in column B (1.5 ps)

A

B

Answer





5. What do the students look like?

.....

**V. Choose the word or phrase among A, B, C or D that best fits the blank space in the following passage. (1 point)**

Eye contact is an important type of (1) \_\_\_\_\_ communication. The way you look at someone can (2) \_\_\_\_\_ many things, including interest, affection, hostility, or attraction. Eye contact is also important in (3) \_\_\_\_\_ the flow of conversation.

Eye contact will be more continuous (4) \_\_\_\_\_ a person is trying to listen to you. Looking at a person can be an indication of (5) \_\_\_\_\_. People who are interested in someone show (6) \_\_\_\_\_ eye contact and lean forward toward the other person in the conversation. (7) \_\_\_\_\_ eye contact with another person can be (8) \_\_\_\_\_ to show respect.

1. A. verbal      B. non-verbal    C. oral          D. online
2. A. mean        B. bring          C. transmit     D. communicate
3. A. maintaining B. stopping     C. preventing   D. increasing
4. A. although    B. because      C. unless        D. if
5. A. attract      B. attracted     C. attractive    D. attraction
6. A. high         B. strong        C. weak         D. deep
7. A. Taking      B. Doing        C. Making      D. Bringing
8. A. use          B. used          C. using        D. to use

**V. Use the suggested words to complete the letter . (2.0 ps)**

Ha Noi September 18

Dear Lan,

I/ write/ to/ tell / you/ I/ just/ return/ three-day trip/ Ha Noi.

I/ arrive/ Ha Noi Railway Station/ 5.00 pm/ last Friday.

Uncle/meet/ me/ station/ pick/up.

Saturday/ uncle/ take/ visit/History Museum/ Thu Le Park.

Then/ we/ visit/ Dong Xuan Market/, I/ buy/ you/ T-shirt/ symbol/ "I ♥ Ha Noi".

I/ really/ impressed/ beauty/ capital City/ friendliness/ its people.

I/ back/ Monday morning. I/ phone/ you/ when/ come/ home.

I/ look/ forward/ see/ you/ soon.

Love,

Nga

.....